

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/DS-ST

Ngày: 22-7-2024

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Kha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tân

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLST-DS, ngày 07 tháng 5 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lưu Thị Y, sinh năm 1949 (có mặt)

Địa chỉ: ấp C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng

- Bị đơn:

1/ Ông Dương Hoàng Sâm B, sinh năm 1973 (có mặt)

2/ Bà Danh Thị V, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: **ấp X, thị trấn H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 26/4/2024 và tại phiên tòa nguyên đơn bà **Lưu Thị Y**, trình bày: Vào năm 2018 âm lịch bà có cho vợ chồng ông **Dương Hoàng Sâm B** và bà **Danh Thị V** vay số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng), ông **B** và bà **V** hứa trong một tiếng đồng hồ sau sẽ trả lại và hứa cho bà 500.000 đồng tiền cà phê nên bà không tính lãi suất, do là chỗ quen biết nên việc mượn tiền không có làm biên nhận. Tuy nhiên sau khi vay một tiếng thì ông **B** và bà **V** không trả lại tiền cho tôi như đã cam kết, tôi đã rất nhiều lần yêu cầu ông **B** và bà **V** phải trả số tiền còn nợ cho tôi nhưng ông **B** và bà **V** vẫn không trả.

Bà **Y** yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông **B** và bà **V** có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ 18.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà **Y** thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu một mình ông **B** trả cho bà số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) không yêu cầu tính lãi suất. Không yêu cầu bà **V** có nghĩa vụ cùng ông **B** trả số tiền 11.000.000 đồng.

- Bị đơn ông **Dương Hoàng Sâm B**, trình bày: Năm 2018 tôi có hỏi vay bà **Lưu Thị Y** số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nhận tiền hai lần, mỗi lần nhận 10.000.000 đồng cách nhau một tháng, tôi và bà **Y** có thỏa thuận mỗi ngày sẽ góp cho bà **Y** 400.000 đồng đến khi góp đủ số tiền nợ 20.000.000 đồng là hết nợ. Sau khi vay tiền tôi đã góp cho bà **Y** mỗi ngày 400.000 đồng được một thời gian thì ngưng không góp nữa do tôi không có khả năng góp. Tổng số tiền tôi đã góp cho bà **Y** khoảng 9.000.000 đồng nên chỉ còn nợ bà **Y** khoảng 11.000.000 đồng. Tôi chỉ đồng ý trả cho bà **Y** 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Lúc hỏi vay tiền bà **Y** thì tôi đang sống chung với người phụ nữ khác chứ không phải bà **Danh Thị V** vợ hiện tại, vì vậy việc bà **Y** yêu cầu buộc vợ tôi là **Danh Thị V** cùng trả bà **Y** số tiền nợ với tôi là không đúng tôi không đồng ý. Tôi đồng ý một mình trả cho bà **Y** số tiền

11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Hiện nay hoàn cảnh tôi khó khăn nên tôi xin trả dần cho bà **Y** mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đến khi trả dứt nợ.

- Bị đơn bà **Danh Thị V**, trình bày: Đối với số tiền 11.000.000 đồng của ông **Dương Hoàng S** Bách nợ bà **Y** thì bà không biết vì bà không có vay số tiền này cùng ông **B**.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm nghị án, Hội đồng xét xử, thư ký, nguyên đơn bị đơn đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về án phí do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn ông **Dương Hoàng Sâm B** phải chịu án phí dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp về hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn có nơi cư trú tại **huyện T, tỉnh Sóc Trăng** nên Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết là đúng theo qui định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà **Lưu Thị Y** thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu một mình ông **B** trả số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Xét thấy việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn là không vượt quá nội dung khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu ông **Dương Hoàng S** Bách có trách nhiệm trả tiền vay còn nợ 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) ông **B** thừa nhận còn nợ bà **Y** số tiền trên. Việc ông **B** thừa nhận còn nợ tiền như phía nguyên đơn trình bày là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều

92 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử có căn cứ buộc bị đơn ông **Dương Hoàng S** Bách trả cho nguyên đơn bà **Lưu Thị Y** số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

[4] Về thời gian trả nợ: Bị đơn ông **B** xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi dứt nợ, tuy nhiên không được bà **Y** đồng ý. Do các đương sự không thỏa thuận được thời gian trả nợ và thuộc thẩm quyền giai đoạn thi hành án dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông **B** có trách nhiệm trả cho bà **Y** số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng)

[6] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[9] Qua phân tích như trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 244 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 466; Điều 468; Bộ luật Dân sự. Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà **Lưu Thị Y** đối với bị đơn ông **Dương Hoàng Sâm B**.

Buộc bị đơn ông **Dương Hoàng S** Bách trả cho nguyên đơn bà **Lưu Thị Y** số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bị đơn ông **Dương Hoàng Sâm B** chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng). Bà **Lưu Thị Y** không phải chịu tiền án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các đương sự; **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Thạnh Trị;

- CC THADS huyện Thạnh Trị;

- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Tuyết Kha